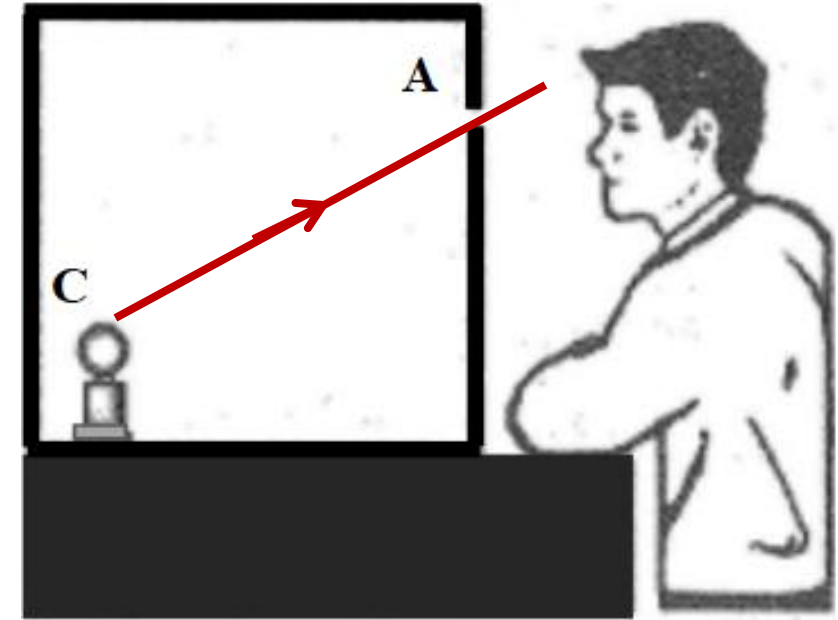


SỬA BÀI TẬP VỀ NHÀ

Bài 2.1. sbt Tại một điểm C trong một hộp kín có một bóng đèn nhỏ đang sáng (hình 2.1)

- Một người đặt mắt ở gần lỗ nhỏ A trên thành hộp nhìn vào trong hộp, người đó có nhìn thấy bóng đèn không? Vì sao?
- Vẽ một vị trí đặt mắt để nhìn thấy bóng đèn.



Trả lời:

- Người đó không nhìn thấy bóng đèn

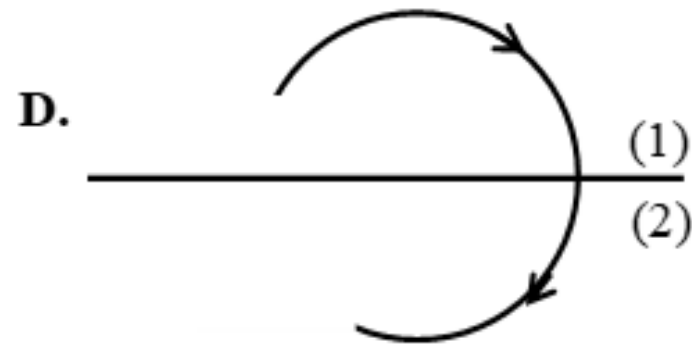
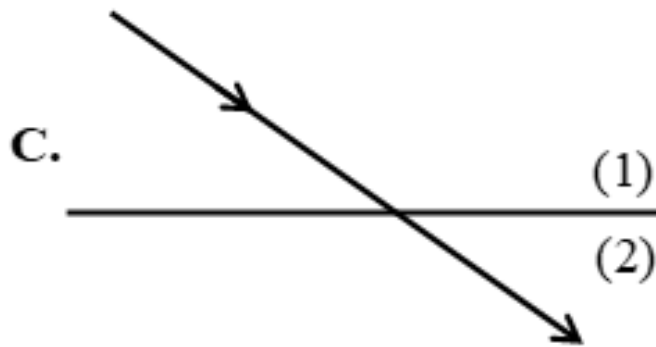
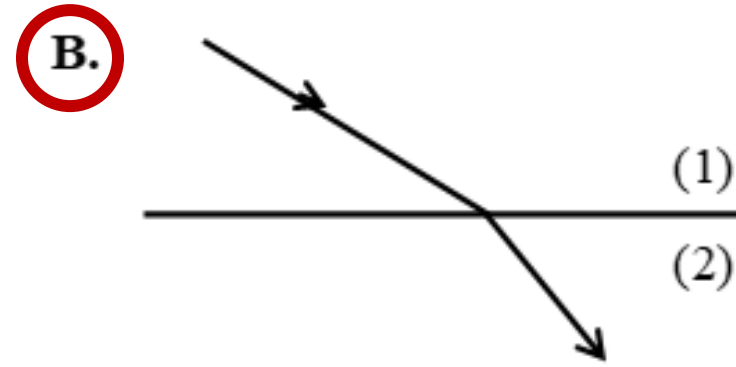
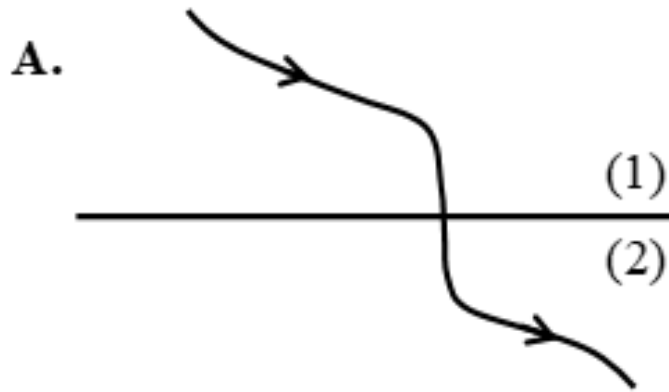
Vì ánh sáng từ bóng đèn truyền theo **đường thẳng** và người đó đặt mắt ở vị trí không nằm trên đường đi của các tia sáng từ đèn C đến lỗ A đi thẳng ra ngoài nên không có ánh sáng trực tiếp từ đèn truyền vào mắt người đó.

- Phải để mắt nằm trên đường thẳng CA.

Hình 2.1

SỬA BÀI TẬP VỀ NHÀ

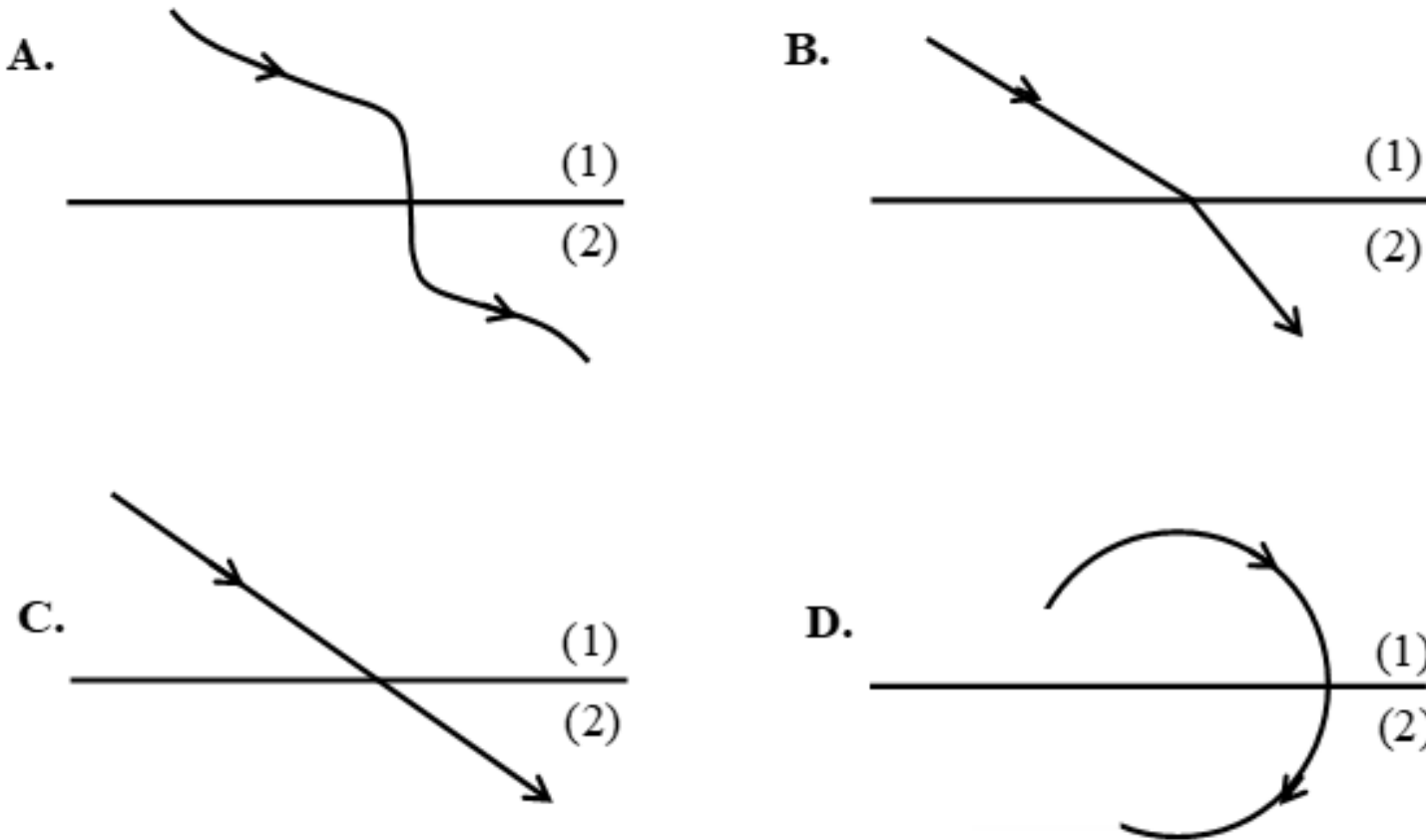
Bài 2.5. sbt Trong hình 2.3, hình nào vẽ đúng đường truyền ánh sáng từ không khí (1) vào nước (2)?



Hình 2.3

SỬA BÀI TẬP VỀ NHÀ

Bài 2.6. sbt Trên hình 2.3 biểu diễn các tia sáng, mũi tên cho ta biết điều gì?



Hình 2.3

- A. Ánh sáng đang chuyển động
- B. Ánh sáng mạnh hay yếu
- C. Ánh sáng truyền đi nhanh hay chậm
- D** Hướng truyền của ánh sáng

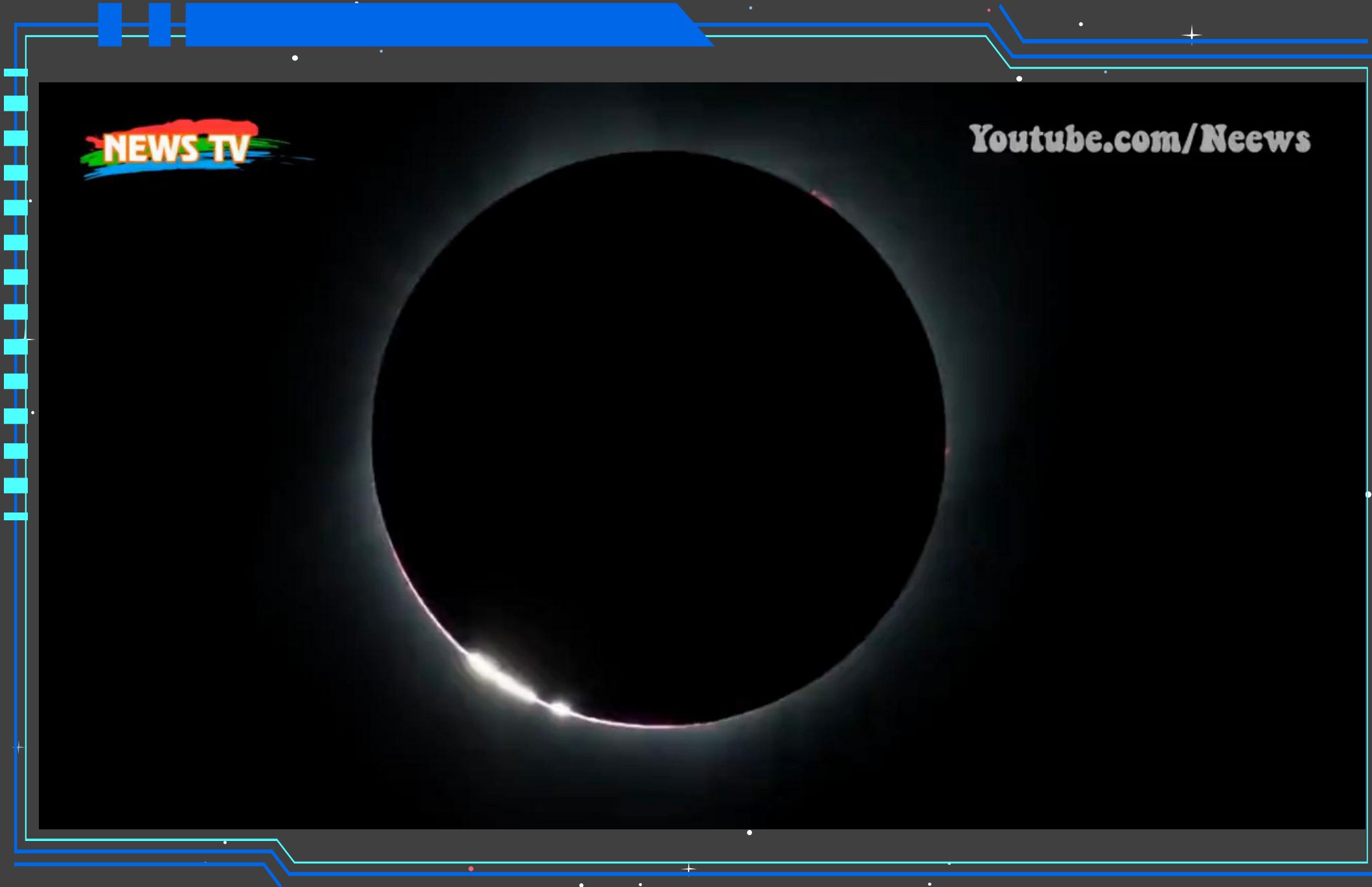
SỬA BÀI TẬP VỀ NHÀ

Bài 2.7. sbt Trong trường hợp nào dưới đây, ánh sáng truyền theo phương thẳng?

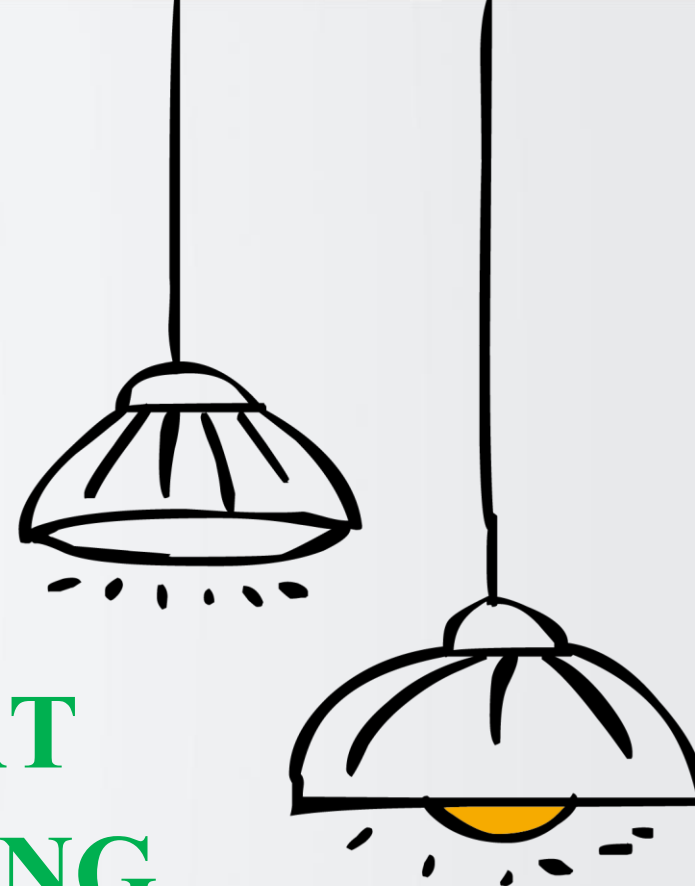
- A. trong môi trường trong suốt
- B. đi từ môi trường trong suốt này sang môi trường trong suốt khác
- C. trong môi trường đồng tính
- D. trong môi trường trong suốt và đồng tính

NEWS TV

Youtube.com/News



BÀI 3: ỨNG DỤNG ĐỊNH LUẬT TRUYỀN THẲNG CỦA ÁNH SÁNG



NỘI DUNG BÀI HỌC

**Bóng
tối**

**Bóng
nửa tối**

**Nhật
thực**

**Nguyệt
thực**



I

II

III

IV



I. Bóng tối



I. Bóng tối

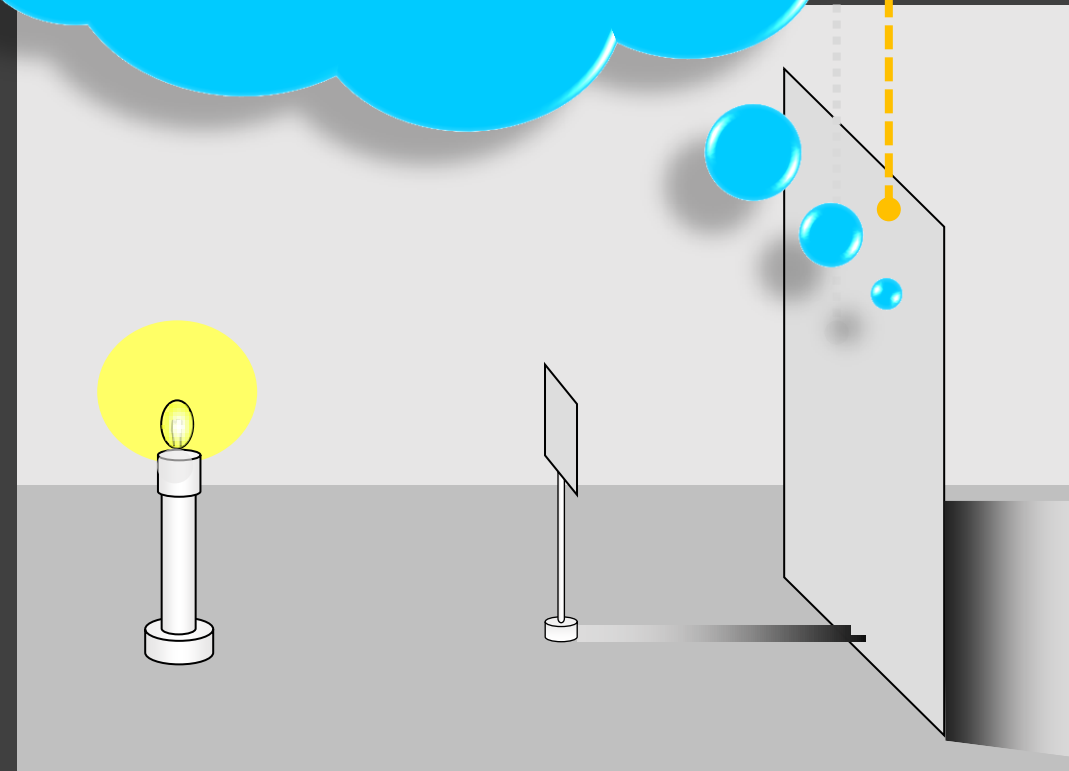
Thí nghiệm 1

Vùng sáng: nhận được ánh sáng

C1: Quan sát hình, hãy chỉ ra vùng sáng, vùng tối. Giải thích vì sao các vùng đó lại tối hoặc sáng?

Vùng nằm phía sau vật cản không nhận được **ánh sáng** từ nguồn sáng truyền tới được gọi là **bóng tối**.

Thế nào là bóng tối?



BÀI 3: ỨNG DỤNG ĐỊNH LUẬT TRUYỀN THẲNG CỦA ÁNH SÁNG

I. Bóng tối:

Bóng tối nằm phía sau vật cản, không nhận được ánh sáng từ nguồn sáng truyền tới.

Lưu ý: nguồn sáng hẹp (nhỏ) → tạo ra bóng tối.

II. Bóng nửa tối



II. Bóng nửa tối.

Vùng sáng: nhận được toàn bộ ánh sáng từ bóng đèn truyền tới

Vùng tối: không nhận được ánh sáng từ bóng đèn truyền tới.

Vùng nửa tối: chỉ nhận được một phần ánh sáng từ bóng đèn truyền tới

Kết luận

Vùng nằm phía sau vật cản nhận được **ánh sáng** từ một phần của **nguồn sáng** truyền tới được gọi là **bóng nửa tối**



BÀI 3: ỨNG DỤNG ĐỊNH LUẬT TRUYỀN THẲNG CỦA ÁNH SÁNG

I. Bóng tối:

Bóng tối nằm phía sau vật cản, không nhận được ánh sáng từ nguồn sáng truyền tới.

Lưu ý: nguồn sáng hẹp (nhỏ) → tạo ra bóng tối.

II. Bóng nửa tối:

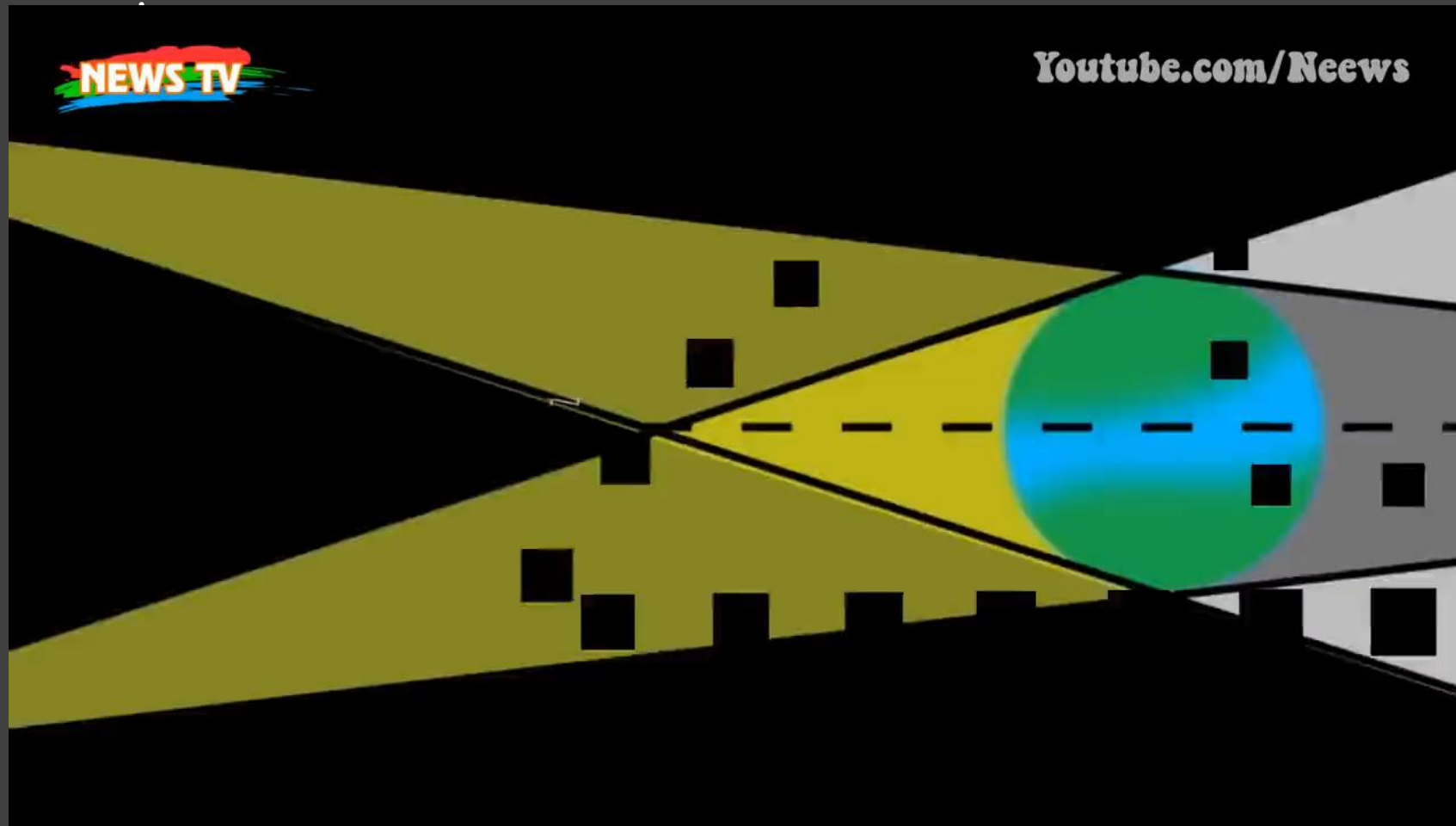
Bóng nửa tối nằm phía sau vật cản, nhận được ánh sáng từ một phần của nguồn sáng truyền tới.

*Lưu ý: nguồn sáng rộng (lớn) → tạo ra bóng tối và bóng **nửa** tối.*

The image features a bright, glowing sun in the background, with a dark, circular shadow or eclipse effect in the center. The text 'III. NHẬT THỰC' is written in white, serif capital letters across the dark circle. The overall color palette is dominated by warm, golden-yellow and orange tones from the sun, contrasting with the dark center.

III. NHẬT THỰC

III. Nhật thực

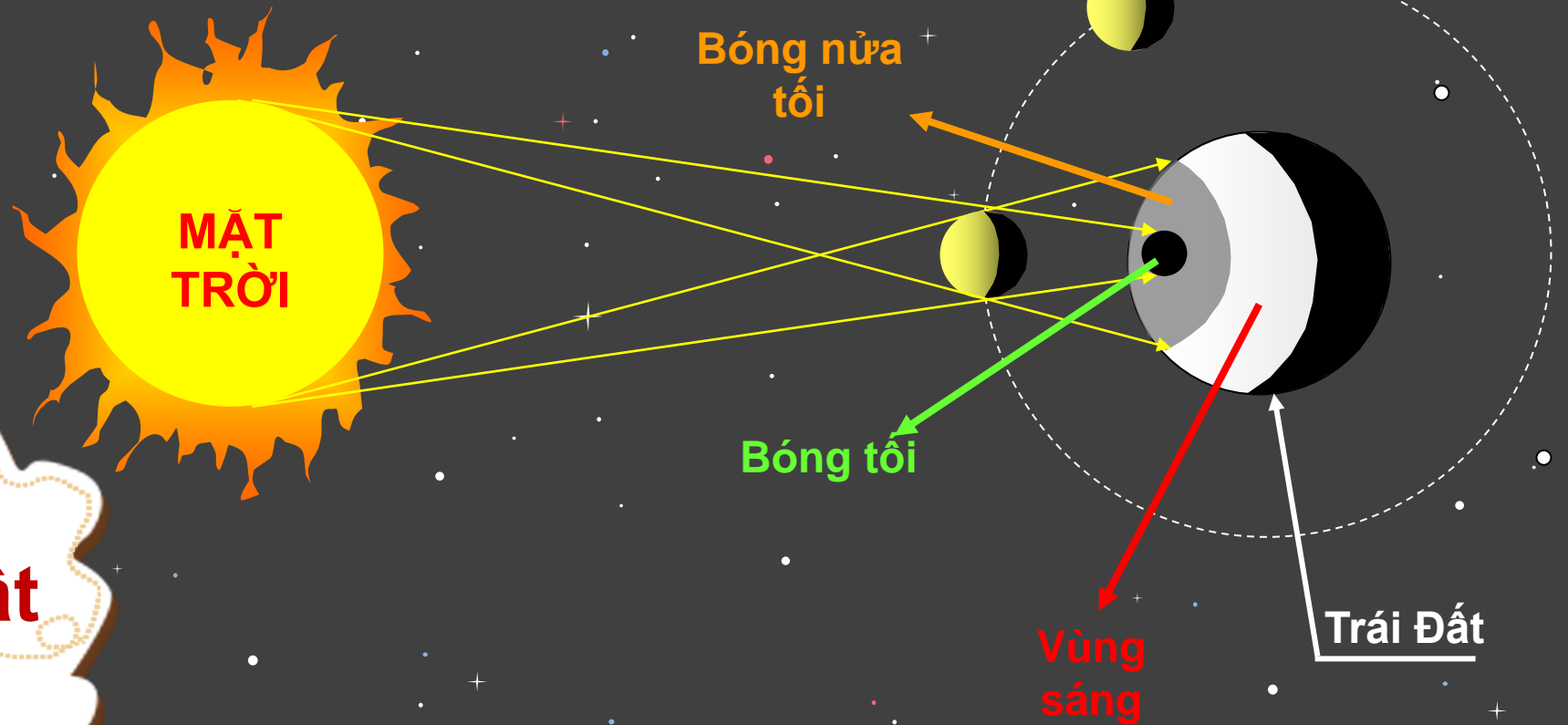


1. Nhật thực xảy ra vào thời gian nào trong ngày?

2. Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng nằm theo thứ tự nào?

3. Khi đứng ở vị trí nào trên Trái Đất ta sẽ quan sát được nhật thực?

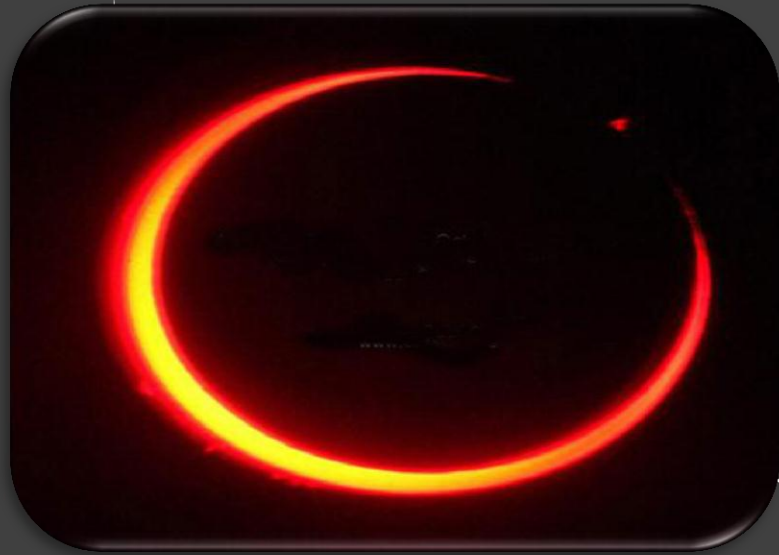
III. Nhật thực



Hiện tượng Nhật thực là gì?

Nhật thực là hiện tượng Mặt Trời **ban ngày** bị Mặt Trăng che khuất một phần hoặc gần như hoàn toàn.

III. Nhật thực



BÀI 3: ỨNG DỤNG ĐỊNH LUẬT TRUYỀN THẲNG CỦA ÁNH SÁNG

I. Bóng tối:

II. Bóng nửa tối:

III. Nhật thực:

- Nhật thực xảy ra vào ban ngày
- Thứ tự: Mặt Trời, Mặt Trăng, Trái Đất nằm trên một đường thẳng
- Nhật thực toàn phần (hay một phần) quan sát được ở chỗ có bóng tối (hay bóng nửa tối) của Mặt Trăng trên Trái Đất.

A large, bright, yellowish-orange moon is the central focus of the image, set against a dark, black background. The moon's surface is visible, showing various craters and darker patches. The text 'IV. NGUYỆT THỰC' is overlaid in a bold, red, serif font across the middle of the moon. In the bottom right corner, there is a small, faint timestamp.

IV. NGUYỆT THỰC

0E 04 2012 05:34

IV. Nguyệt thực

NEWS TV

Youtube.com/News

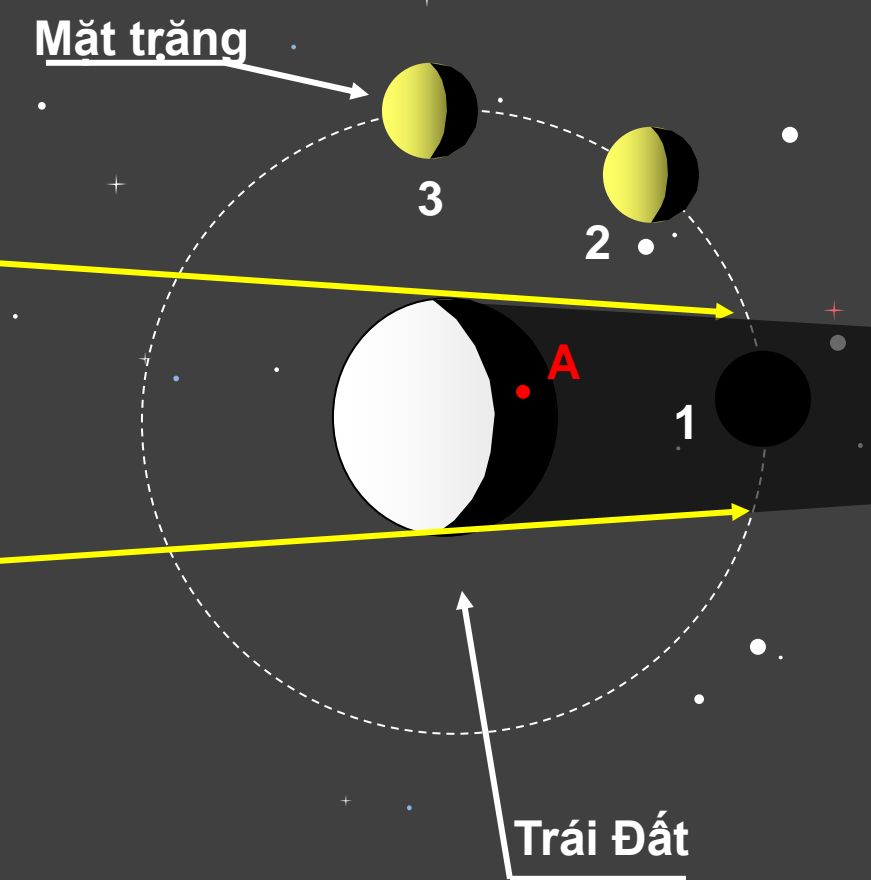
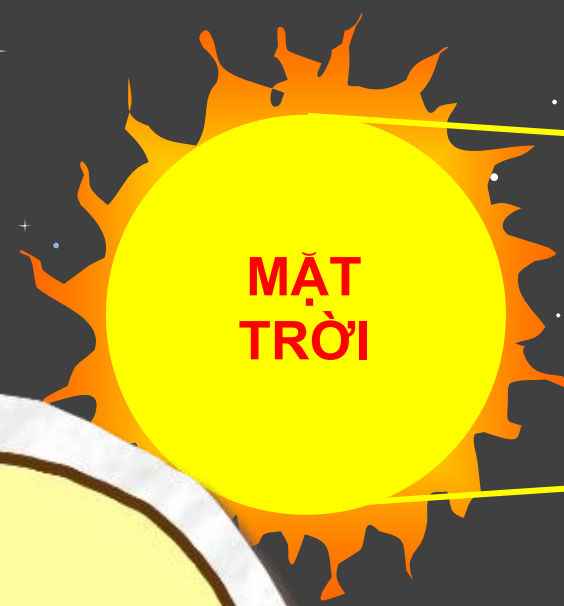
Nguyệt thực là gì?

1. Nguyệt thực là gì?

2. Nguyệt thực xảy ra vào thời gian nào trong ngày?

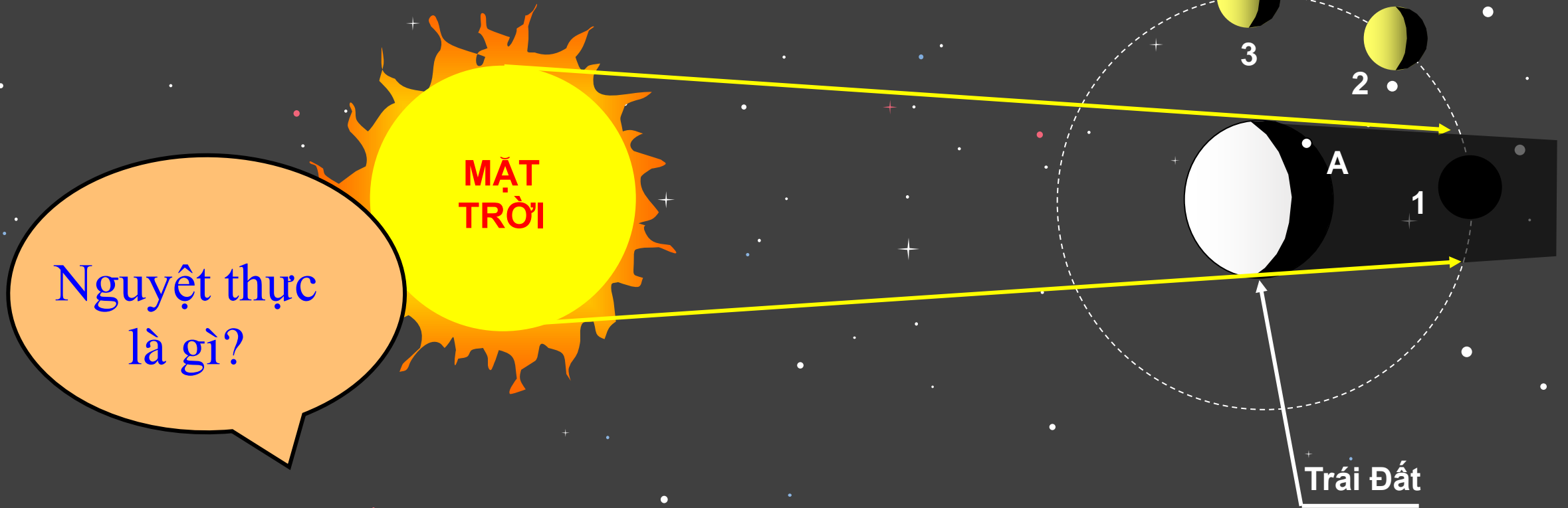
3. Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng nằm theo thứ tự nào?

IV. Nguyệt thực



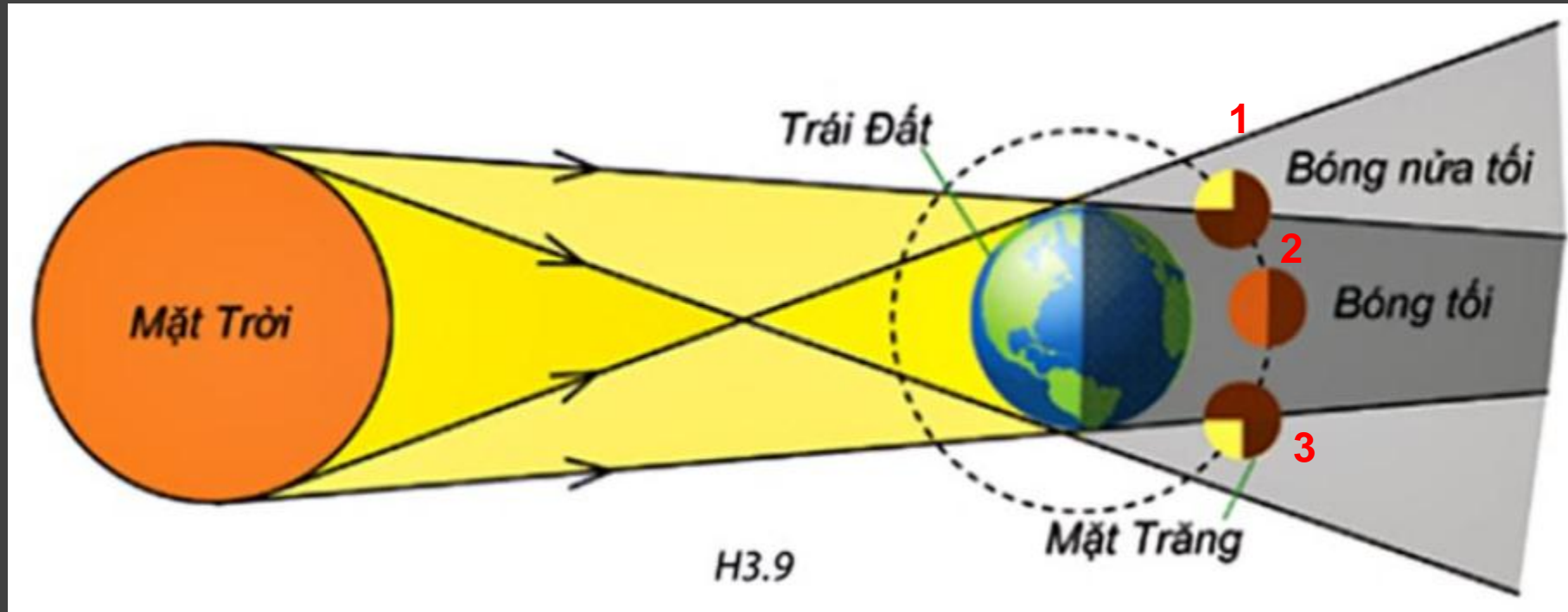
Mặt Trăng ở vị trí số 2 và số 3 thì người đứng ở điểm A trên mặt đất sẽ nhìn thấy Trăng sáng?

IV. Nguyệt thực



Nguyệt thực là hiện tượng Mặt Trăng tròn **ban đêm** bị Trái Đất dần che khuất, không được Mặt Trời chiếu sáng

IV. Nguyệt thực



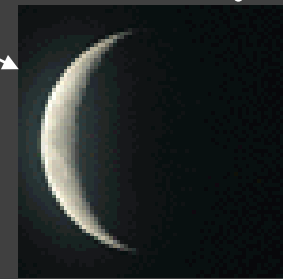
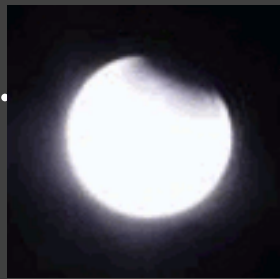
Đứng ở Trái Đất

1. Ta quan sát được Nguyệt thực **một phần** khi Mặt Trăng ở vị trí nào?
2. Ta quan sát được Nguyệt thực **toàn phần** khi Mặt Trăng ở vị trí nào?

IV. Nguyệt thực



Các hình dạng
của Mặt Trăng khi
diễn ra Nguyệt
thực



BÀI 3: ỨNG DỤNG ĐỊNH LUẬT TRUYỀN THẲNG CỦA ÁNH SÁNG

I. Bóng tối:

II. Bóng nửa tối:

III. Nhật thực:

IV. Nguyệt thực:

- Nguyệt thực xảy ra vào ban đêm.
- Thứ tự: Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng nằm trên một đường thẳng
- Nguyệt thực xảy ra khi Mặt Trăng bị Trái Đất che khuất không được Mặt Trời chiếu sáng.

NHIỆM VỤ VỀ NHÀ

- Học thuộc phần ghi nhớ.
- Làm bài tập: 3.1, 3.2, 3.5, 3.6, 3.7, 3.8, 3.10, 3.11 trang 9,10,11 SBT.
- Chuẩn bị bài 4 “Định luật phản xạ ánh sáng” theo file hướng dẫn.